

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 61/2014/TT-BTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2014

THÔNG TƯ**Hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước trong
điều kiện áp dụng Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 128/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán áp dụng trong lĩnh vực kế toán nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước (KBNN) trong điều kiện áp dụng hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS), như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Mục 1**
KHÁI NIỆM, PHÂN LOẠI TÀI KHOẢN**Điều 1. Tài khoản của các đơn vị, tổ chức mở tại KBNN**

Tài khoản của các đơn vị, tổ chức, cá nhân được mở tại KBNN là tổ hợp tài khoản kế toán bao gồm mã tài khoản tự nhiên được kết hợp với các đoạn mã khác do Bộ Tài chính quy định trong Chế độ kế toán nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc ban hành theo Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Bộ Tài chính; trong đó, mã đơn vị có quan hệ với ngân sách (ĐVQHNS) là mã bắt buộc dùng để phân biệt tài khoản của từng đơn vị, tổ chức khác nhau.

Điều 2. Phân loại tài khoản của các đơn vị, tổ chức

Tùy theo yêu cầu quản lý và nội dung sử dụng kinh phí, các loại tài khoản của các đơn vị, tổ chức, cá nhân mở tại KBNN được phân loại cụ thể như sau:

1. Tài khoản dự toán

Tài khoản dự toán được mở cho các đơn vị thụ hưởng kinh phí của ngân sách nhà nước (NSNN), các tổ chức ngân sách theo hình thức cấp bằng dự toán gồm: tài khoản dự toán chi thường xuyên, dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản (ĐTXDCB), dự toán chi đầu tư phát triển khác, dự toán chi kinh phí ủy quyền, dự toán chi chuyển giao, dự toán chi bằng lệnh chi tiền,...

2. Tài khoản tiền gửi

Tài khoản tiền gửi được mở cho các đơn vị sử dụng ngân sách (ĐVSDNS), đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, cá nhân, bao gồm mã tài khoản kế toán thuộc Nhóm 37 - Phải trả tiền gửi của các đơn vị, cụ thể như sau:

- Tài khoản tiền gửi của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: Tiền gửi dự toán, Tiền gửi thu sự nghiệp, Tiền gửi khác.

- Tài khoản tiền gửi của xã: Tiền gửi vốn đầu tư do xã quản lý, Tiền gửi các quỹ công chuyên dùng, Tiền gửi khác.

- Tài khoản tiền gửi của dự án.

- Tài khoản tiền gửi có mục đích.

- Tài khoản tiền gửi của các tổ chức, cá nhân.

- Tài khoản tiền gửi của các quỹ.

- Tài khoản tiền gửi đặc biệt của các đơn vị.

3. Tài khoản có tính chất tiền gửi

Tài khoản có tính chất tiền gửi mở cho các đơn vị, tổ chức bao gồm mã tài khoản kế toán cụ thể như sau:

- Tài khoản tiền gửi thuộc “Nhóm 35 - Phải trả về thu ngân sách” được mở cho các cơ quan thu (Tài chính, Thuế, Hải quan, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Tài chính, Thanh tra Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền khác) để phản ánh các khoản thu phí, lệ phí trước khi trích nộp ngân sách nhà nước, các khoản thuế hàng tạm nhập, tái xuất, các khoản phải trả theo kiến nghị, các khoản thu chờ xử lý, phải trả về thu ngân sách năm sau và các khoản tạm thu khác.

- Tài khoản tạm giữ chờ xử lý mở cho các cơ quan thu để phản ánh tài sản tạm giữ chờ xử lý theo quy định của pháp luật và được mở chi tiết theo cơ quan Tài chính, cơ quan Hải quan và các cơ quan khác.

- Tài khoản phải trả khác được mở để phản ánh các khoản phải trả khác ngoài nội dung các tài khoản đã mở theo nội dung nêu trên.

Mục 2

ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN

Điều 3. Đối tượng đăng ký sử dụng tài khoản

Đối tượng các đơn vị, tổ chức, cá nhân đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN, gồm:

1. Các đơn vị, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước và các đơn vị, tổ chức được ngân sách hỗ trợ.
2. Các tổ chức ngân sách (để theo dõi dự toán phân bổ cấp 0; thu, chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách).
3. Các đơn vị chủ đầu tư có dự án đầu tư xây dựng cơ bản (ĐTXDCB) thuộc ngân sách các cấp (ngân sách trung ương, tỉnh, huyện, xã).
4. Các Ban quản lý dự án được giao quản lý dự án ĐTXDCB; có tư cách pháp nhân, được phép đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN ghi trong Quyết định thành lập hoặc văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
5. Các quỹ tài chính Nhà nước.
6. Các đơn vị, tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép thu các khoản phí, lệ phí, thu xử phạt hành chính, tịch thu theo quy định.
7. Các đơn vị, tổ chức có thẩm quyền hoàn trả các khoản thu NSNN.
8. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân khác đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. Phạm vi đăng ký và sử dụng tài khoản

1. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN nơi đơn vị đóng trụ sở chính.
2. Trường hợp đơn vị, tổ chức, cá nhân cần đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN ở địa phương khác không thuộc địa bàn nơi đơn vị đóng trụ sở chính, phải được sự đồng ý của KBNN cấp trên bằng văn bản. Trường hợp đã giao dịch tại KBNN khác, phải có Bản xác nhận đã tất toán tài khoản của KBNN nơi đơn vị đã giao dịch.
3. Đối với các tài khoản thanh toán vốn đầu tư, tài khoản tiền gửi ban quản lý dự án, tùy theo quy định về phân cấp kiểm soát thanh toán vốn đầu tư của KBNN tỉnh, thành phố (dự án đầu tư do Văn phòng KBNN tỉnh, thành phố hoặc do KBNN quận, huyện thực hiện kiểm soát, thanh toán), KBNN hướng dẫn đơn vị chủ đầu tư, Ban quản lý dự án đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN địa phương phù hợp, đảm bảo cho việc giao dịch được thuận tiện và theo nguyên tắc:

- Dự án, công trình nằm gọn trên địa bàn địa phương nào thì đăng ký và sử dụng tài khoản thanh toán tại KBNN địa phương thuộc địa bàn đó (nếu cần đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN địa phương khác phải được sự đồng ý của KBNN cấp trên bằng văn bản).

- Ban quản lý dự án (đơn vị chủ đầu tư) có thể đăng ký và sử dụng tài khoản tiền gửi của dự án tại KBNN trên địa bàn nơi thực hiện dự án hoặc nơi Ban quản lý dự án đóng trụ sở chính.

4. Nhà thầu chính, nhà thầu phụ có thể đăng ký và sử dụng tài khoản tiền gửi tại các đơn vị KBNN để tiếp nhận các khoản thanh toán của đơn vị, Ban quản lý dự án theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

5. Quỹ tích lũy trả nợ nước ngoài (bằng đồng Việt Nam và bằng ngoại tệ) được đăng ký và sử dụng tài khoản tại Sở Giao dịch (KBNN) do Bộ trưởng Bộ Tài chính ủy quyền cho Cục trưởng Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại làm Chủ tài khoản.

Mục 3

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của chủ tài khoản

1. Nhiệm vụ

Chủ tài khoản là người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm quản lý việc sử dụng số tiền trên tài khoản tại KBNN (tài khoản dự toán kinh phí, tài khoản tiền gửi và tài khoản có tính chất tiền gửi), có nhiệm vụ:

- Lập và gửi Hồ sơ đăng ký và sử dụng tài khoản đến KBNN; chịu trách nhiệm về tính pháp lý của các giấy tờ liên quan đến Hồ sơ đăng ký và sử dụng tài khoản của đơn vị;

- Chấp hành chế độ đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN;

- Sử dụng mã ĐVQHNS của mình trong hoạt động giao dịch về ngân sách từ khâu lập dự toán, tổng hợp và phân bổ dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách;

- Chấp hành đúng chế độ quản lý tài chính, tiền tệ của Nhà nước; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan Tài chính và KBNN.

2. Quyền hạn

Chủ tài khoản có quyền yêu cầu KBNN nơi đăng ký và sử dụng tài khoản thực hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh hợp pháp, hợp lệ; được ủy quyền cho người khác làm Chủ tài khoản, hoặc ký chứng từ giao dịch với KBNN theo đúng pháp luật và thủ tục về ủy quyền.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Kho bạc Nhà nước**1. Nhiệm vụ**

- Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức thực hiện đúng chế độ đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN.

- Tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký và sử dụng tài khoản cho các đơn vị, tổ chức cá nhân có giao dịch với KBNN.

- Hạch toán đúng tài khoản kế toán phù hợp theo từng nội dung phát sinh trên chứng từ kế toán của đơn vị giao dịch.

- Chấp hành đúng chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính hiện hành đối với các đơn vị, tổ chức đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN; giải quyết xử lý theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành chế độ tài chính, tiền tệ, chế độ đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN.

- Giữ bí mật các thông tin kinh tế liên quan tới tài khoản tiền gửi của các đơn vị, tổ chức theo quy định hiện hành.

- Lập Bảng thống kê các đơn vị có quan hệ với ngân sách ngừng hoạt động theo từng năm (Mẫu số 09-MSNS-BTC-QĐ số 90/2007/QĐ-BTC) trong trường hợp các đơn vị không được cấp kinh phí, không tiến hành giao dịch tại KBNN trong năm, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản đã tắt toán tài khoản; đồng thời gửi cơ quan tài chính đồng cấp làm thủ tục đóng mã số ĐVQHNS (đối với mã ĐVQHNS do cơ quan tài chính cấp).

- Phối hợp với cơ quan Tài chính trong việc cấp mã ĐVQHNS cho các đơn vị, tổ chức liên quan.

- Cấp Giấy chứng nhận mã số đơn vị giao dịch với KBNN cho các đơn vị, tổ chức theo quy định tại Quyết định số 990/QĐ-KBNN ngày 24/11/2008 của Tổng Giám đốc KBNN.

- Thông báo số hiệu tài khoản cho đơn vị, tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 12 Thông tư này.

2. Quyền hạn

- Từ chối việc đăng ký sử dụng tài khoản của các đối tượng không thuộc phạm vi được phép mở tài khoản tại KBNN và các đơn vị không thực hiện đúng các quy định về chế độ đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN quy định tại Thông tư này.

- Từ chối việc chi trả cho đơn vị, tổ chức, cá nhân trong các trường hợp sau:

+ Vi phạm chế độ quản lý tài chính, chế độ mở và sử dụng tài khoản tại KBNN;